

| | | |
|---|--|---|
| <input type="checkbox"/> District Court <i>Tòa án Địa phương</i> | <input type="checkbox"/> Denver Probate Court <i>Tòa án Chứng thực Denver County, Colorado Quận, Colorado</i> | ▲ COURT USE ONLY ▲ CHỈ DÀNH CHO TÒA ÁN SỬ DỤNG |
| Court Address: <i>Địa chỉ Tòa án:</i> | | |
| In the Interest of: <i>Bảo vệ Quyền lợi cho:</i> | | Case Number: <i>Số Hồ sơ:</i> |
| Respondent <i>Bị đơn</i> | | |
| Attorney or Party Without Attorney (Name and Address): <i>Luật sư hoặc Bên Không có Luật sư (Tên và Địa chỉ):</i> | | Division Courtroom <i>Bộ phận Phòng xét xử</i> |
| Phone Number: <i>Số điện thoại:</i> | E-mail: <i>E-mail:</i> | |
| FAX Number: | Atty. Reg. #: | |
| Số FAX: | Số Đăng ký Luật sư: | |
| ACCEPTANCE OF OFFICE – GUARDIANSHIPS AND CONSERVATORSHIPS CHẤP NHẬN NHIỆM VỤ – CƠ QUAN GIÁM HỘ VÀ CƠ QUAN BẢO HỘ | | |

1. I, _____ (name), accept appointment to, and agree to perform the duties and discharge the trust of, the office of (check all that apply):
Tôi, _____ (tên), chấp nhận sự bổ nhiệm và đồng ý thực hiện các nhiệm vụ và hoàn thành sự ủy thác của, nhiệm vụ (đánh dấu vào tất cả các mục phù hợp):
 - Guardian.
Người giám hộ.
 - Emergency guardian.
Người giám hộ khẩn cấp.
 - Temporary guardian.
Người giám hộ tạm thời.
 - Conservator.
Người bảo hộ.
 - Special conservator.
Người bảo hộ đặc biệt.

2. I submit personally to the jurisdiction of this court in any proceeding relating to this matter.
Cá nhân tôi đệ trình lên thẩm quyền của tòa án này trong bất kỳ thủ tục tố tụng nào liên quan đến vấn đề này.

3. A legible copy of my driver's license, passport, or other government-issued identification is filed/e-filed as a separate document.
Một bản sao rõ ràng bằng lái xe, hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân khác do chính phủ cấp của tôi được nộp/nộp điện tử dưới dạng một tài liệu riêng biệt.

4. I request that the court waive required background information because I am (if this paragraph applies, check all boxes below that apply, and skip questions 5 through 9):

Tôi yêu cầu tòa án miễn trừ thông tin lý lịch bắt buộc bởi vì tôi (nếu áp dụng đoạn này, hãy đánh dấu vào tất cả các ô bên dưới phù hợp và bỏ qua các câu hỏi từ 5 đến 9):

a public administrator.

một tổ chức quản lý khu vực công.

a trust company, bank, credit union, savings and loan, or other financial institution.

một công ty ủy thác, ngân hàng, hiệp hội tín dụng, quỹ tiết kiệm và cho vay, hoặc tổ chức tài chính khác.

a state or county agency.

một cơ quan tiểu bang hoặc quận.

the respondent's parent, and I reside with the respondent.

cha mẹ của bị đơn, và tôi cư trú với bị đơn.

a person or entity for whom good cause exists to waive such disclosures. State reasons of good cause:

một người hoặc tổ chức có lý do chính đáng để từ bỏ việc tiết lộ đó. Nếu lý do chính đáng:

5. I have have not been convicted of, pled no contest to, or received a deferred sentence for one or more felonies or misdemeanors. If so, describe all:

Tôi đã chưa bị kết án, cam kết không phản đối, hoặc nhận bản án hoãn lại cho một hoặc nhiều trọng tội hoặc khinh tội. Nếu có, hãy mô tả tất cả:

Name of State and Court Issuing Order
Tên của Tiểu bang và Tòa án Ban hành Lệnh Ban hành

6. I have have not had a temporary or permanent civil restraining/protection order issued against me. If so, describe all:

Tôi đã chưa có lệnh cấm/bảo vệ dân sự tạm thời hoặc vĩnh viễn nào được ban hành đối với tôi. Nếu có, hãy mô tả tất cả:

Name of State and Court Issuing Order
Tên của Tiểu bang và Lệnh của Tòa án

7. A civil judgment has has not been entered against me. If so, describe all:

Bản án dân sự đã chưa được đưa ra đối với tôi. Nếu có, hãy mô tả tất cả:

Name of State and Court Entering Judgment
Tên Tiểu bang và Tòa án Đưa ra Phán quyết

8. I have have not been relieved from one or more court-appointed responsibilities. If so, describe all:

Tôi đã chưa được miễn trừ khỏi một hoặc nhiều trách nhiệm do tòa án chỉ định. Nếu có, hãy mô tả tất cả:

Name of State and Court Relieving Nominee
Tên Tiểu Bang và Tòa Án Miễn Trừ Người Được Đề Cử

9. Copies of my name-based criminal history record check obtained through the Colorado Bureau of Investigation and my current credit report are filed/e-filed as separate documents. (See instructions below.)
Các bản sao kiểm tra hồ sơ tội phạm dựa trên tên của tôi có được thông qua Cục Điều tra Colorado và báo cáo tín dụng hiện tại của tôi được nộp/nộp điện tử dưới dạng các tài liệu riêng biệt. (Xem hướng dẫn bên dưới.)
10. I am am not a “professional” which is defined as: an individual or entity engaged in the business of providing services as guardian or conservator, who is not related to the respondent by blood, law, or marriage. A professional usually acts as guardian or conservator for two or more individuals.
Tôi là không phải là “chuyên gia” được định nghĩa là: một cá nhân hoặc tổ chức tham gia vào hoạt động kinh doanh cung cấp dịch vụ với tư cách là người giám hộ hoặc người bảo hộ, người không có quan hệ huyết thống, luật pháp hoặc hôn nhân với bị đơn. Một chuyên gia thường đóng vai trò là người giám hộ hoặc người bảo hộ cho hai cá nhân trở lên.
11. I acknowledge and understand that if I am appointed to serve as guardian and/or conservator and fail to file required reports or plans with the court or fail to respond to an order of the court to show cause why I should not be held in contempt of court, Colorado law authorizes the court to access data and records of state agencies in order to obtain contact information, as defined in §§15-14-317(4)(c) and 15-14-420(6)(c), C.R.S.
Tôi thừa nhận và hiểu rằng nếu tôi được chỉ định làm người giám hộ và/hoặc người bảo hộ và không nộp các báo cáo hoặc kế hoạch cần thiết cho tòa án hoặc không đáp ứng lệnh của tòa án để chứng minh lý do tại sao tôi không nên bị coi thường tòa án, luật Colorado cho phép tòa án truy cập dữ liệu và hồ sơ của các cơ quan tiểu bang để lấy thông tin liên hệ, như được định nghĩa trong §§15-14-317(4)(c) và 15-14-420(6)(c), C.R.S.

Note: Social security numbers should not be attached to or written on this Acceptance of Office.

Lưu ý: Số an sinh xã hội không nên được đính kèm hoặc viết trên bản Chấp nhận Nhiệm vụ này.

- By checking this box, I am acknowledging I am filling in the blanks and not changing anything else on the form.
Bằng cách đánh dấu vào ô này, tôi xác nhận rằng tôi đang điền vào chỗ trống và không thay đổi bất kỳ điều gì khác trên biểu mẫu.
- By checking this box, I am acknowledging that I have made a change to the original content of this form.
Bằng cách đánh dấu vào ô này, tôi xác nhận rằng tôi đã thay đổi nội dung ban đầu của biểu mẫu này.

**VERIFICATION
XÁC NHẬN**

I declare under penalty of perjury under the law of Colorado that the foregoing is true and correct.
Tôi tuyên bố và xin chịu hình phạt về tội khai man theo luật Colorado rằng những điều cung cấp trên đây là sự thật và chính xác.

Executed on the _____ day of _____, _____,
Thực hiện vào _____ ngày _____, _____,

(date) (month) (year)
(ngày) (tháng) (năm)

at _____
lúc
(city or other location, and state OR country)
thành phố hoặc địa điểm khác và tiểu bang HOẶC quốc gia

(printed name)
(tên viết in hoa)

(signature)
(chữ ký)

**Notes
Ghi chú**

- To obtain a name-based criminal history check from the Colorado Bureau of Investigation (CBI), contact CBI: 690 Kipling Street, Suite 3000, Lakewood, CO 80215; (303) 239-4208; or at www.colorado.gov/cbi. For online search requests: go to www.cbirecordscheck.com. The cost may be less and response time may be faster than written request. Credit card payment is required.
Để có được kiểm tra lịch sử tội phạm dựa trên tên từ Cục Điều tra Colorado (CBI), hãy liên hệ với CBI: 690 Kipling Street, Suite 3000, Lakewood, CO 80215; (303) 239-4208; hoặc tại www.colorado.gov/cbi. Đối với các yêu cầu tìm kiếm trực tuyến: hãy truy cập www.cbirecordscheck.com. Chi phí có thể ít hơn và thời gian phản hồi có thể nhanh hơn yêu cầu bằng văn bản. Thanh toán bằng thẻ tín dụng là bắt buộc.
- To obtain a current credit report, contact any of the following credit reporting agencies:
Để có được báo cáo tín dụng hiện tại, hãy liên hệ với bất kỳ cơ quan báo cáo tín dụng nào sau đây:
 - a) Equifax Credit Information Services, Inc.; P.O. Box 740241, Atlanta, GA 30374; 1-800-685-1111; or www.equifax.com ;
Equifax Credit Information Services, Inc.; P.O. Box 740241, Atlanta, GA 30374; 1-800-685-1111; hoặc www.equifax.com ;
 - b) Experian; 1-888-397-3742; or www.experian.com ; or
Experian; 1-888-397-3742; hoặc www.experian.com ; hoặc
 - c) TransUnion, Annual Credit Report Request Service; P.O. Box 105281, Atlanta, GA 30348; 1-877-322-8228; or www.transunion.com .
TransUnion, Annual Credit Report Request Service; P.O. Box 105281, Atlanta, GA 30348; 1-877-322-8228; hoặc www.transunion.com .

- § 15-14-110, C.R.S., requires that the costs for all criminal history checks and credit reports be paid by the proposed guardian/conservator (nominee).
 § 15-14-110, C.R.S., yêu cầu người giám hộ/người bảo hộ(người được đề cử) thanh toán chi phí cho tất cả các lần kiểm tra lịch sử tội phạm và báo cáo tín dụng.
- § 15-14-110(5)(a), C.R.S., nothing in this section prohibits the court from requiring the nominee to obtain additional background information as the court deems necessary to assist in determining the fitness of the nominee, including requiring the nominee to obtain fingerprint-based criminal history checks through the Colorado Bureau of Investigation and Federal Bureau of Investigation.
 § 15-14-110(5)(a), C.R.S., không có nội dung nào trong phần này cấm tòa án yêu cầu người được đề cử thu thập thông tin cơ bản bổ sung mà tòa án cho là cần thiết để hỗ trợ xác định tình trạng phù hợp của người được đề cử, bao gồm cả việc yêu cầu người được đề cử để có được kiểm tra lịch sử tội phạm dựa trên dấu vân tay thông qua Cục Điều tra Colorado và Cục Điều tra Liên bang.
- § 15-14-110(5)(b), C.R.S., requires the court to order the nominee to submit to a name-based judicial record check, as defined in § 22-2-119.3(6)(d), when the results of a fingerprint-based criminal history record check reveal the nominee has a record of arrest without a disposition.
 § 15-14-110(5)(b), C.R.S., yêu cầu tòa án ra lệnh cho người được đề cử nộp bản kiểm tra lý lịch tư pháp dựa trên tên, như được định nghĩa trong § 22-2-119.3(6)(d), khi kết quả kiểm tra hồ sơ tội phạm dựa trên dấu vân tay cho thấy người được đề cử có tiền sử bị bắt giữ mà không có quyết định.